

Bản án số: 73/2023/HS-ST

Ngày 11/08/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với TH phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Xuân Thuật

- Ông Lê Văn Hoan

Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hải Phương, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Bà Lê Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST- HS ngày 24/7/2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn TH, sinh năm: 1976, HKTT: Thôn Đông, thị trấn Tây Đằng, huyện B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Toàn (đã chết), con bà: Phùng Thị Liên (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1978; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005 ;Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 40/HSST ngày 06/3/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây - nay là Hà Nội, Nguyễn Văn TH bị xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 35/HSST ngày 13/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, xử phạt Nguyễn Văn TH 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; TH phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST. TH đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 31/8/2017 và thi hành xong nghĩa vụ THADS.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 06/4/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Đoàn Thị Thu H, sinh năm: 2002

Địa chỉ: Thôn Đông, thị trấn Tây Đằng, huyện B, thành phố Hà Nội

(Chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 03/4/2023, Nguyễn Văn TH đang ở nhà của mình tại thôn Đông, thị trấn Tây Đằng, huyện B, thành phố Hà Nội, và dùng điện thoại gắn sim số 0335705339 gọi điện cho anh Trương Danh M1 theo số 0367621984 để hỏi mua ma túy Heroine với giá 200.000đ, qua điện thoại M1 đồng ý bán và hẹn TH đến nhà M1 mua bán ma túy. Sau đó, TH mượn xe mô tô BKS: 29V-899.94 của con dâu tên Đoàn Thị Thu H đến nhà M1. Tại đây, TH đưa cho M1 200.000đ, đồng thời M1 đưa cho TH 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là 01 gói giấy màu trắng. Có được ma túy, TH đang chuẩn bị đi về thì bị tổ công tác Công an huyện B kiểm tra, vì hoảng sợ TH đã thả gói ma túy vừa mua được xuống đất gần chỗ TH đứng nhưng bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ và niêm phong.

Ngoài số đồ vật, tài sản trên, tổ công tác Công an huyện B còn thu giữ 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim số 0335705339 và 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng, BKS: 29V1-899.94.

Tại Bản kết luận giám định số 2136/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội cho kết quả:

"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh, ngoài cùng được gói bằng một lớp giấy bạc màu vàng) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,152 gam./"

Đối với Trương Danh M1 là người TH khai đã bán ma túy cho TH, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác M1 số thuê bao 0367.621.984 đúng là do Trương Danh M1 đăng kí chính chủ, vào thời điểm 10 giờ 29 phút 05 giây ngày 03/4/2023 có 01 cuộc gọi đến từ số thuê bao 0335.705.339 của TH với thời lượng 04 giây. Cơ quan CSĐT đã cho TH nhận dạng M1 qua ảnh, kết quả TH nhận ra được đối tượng Trương Danh M1 là người đã bán ma túy cho mình vào ngày 03/4/2023. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Trương Danh M1 không chấp hành giấy triệu tập của Cơ quan CSĐT, M1 không có mặt ở nhà, hiện chưa xác định được M1 đi đâu, làm gì. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết

định tách tài liệu số 02 ngày 30/6/2023 để tiếp tục điều tra, xác M1, xử lý khi có căn cứ.

Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim số 0335705339, tạm giữ của Nguyễn Văn TH (đây là chiếc điện thoại TH sử dụng để liên lạc mua ma túy với Trương Danh M1).

- 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc, BKS: 29V1-899.94, số khung: RLHJA3923NY50G521, số máy: JA39E-29GS405 (do Đoàn Thị Thanh H – con dâu TH đăng ký chủ sở hữu, chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng).

Số vật chứng trên Viện kiểm sát ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 67/CT- VKS ngày 13 tháng 07 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Văn TH về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn TH từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. Tịch thu phát mãi tài sản: 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim số 0335705339, tạm giữ của Nguyễn Văn TH (đây là chiếc điện thoại TH sử dụng để liên lạc mua ma túy với Trương Danh M1). Trả lại cho chị Đoàn Thị Thanh H: 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc, BKS: 29V1-899.94, số khung: RLHJA3923NY50G521, số máy: JA39E-29GS405 (do Đoàn Thị Thanh H – con dâu TH đăng ký chủ sở hữu, chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn TH TH khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội khẩn cấp, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật của CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định cơ sở xác định vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/4/2023, tại khu vực trước cổng nhà số 20 thuộc đường liên thôn Nam, thị trấn Tây Đằng, huyện B, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn TH đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,152 gam. Do vậy HĐXX đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn TH đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn TH thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở khu vực. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn TH không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo TH có nhân thân xấu: Tại Bản án HSST số 40 ngày 06/3/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây - nay là Hà Nội, Nguyễn Văn TH bị xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản.

Tại bản án HSST số 35 ngày 13/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, xử phạt TH 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; TH phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST. TH đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 31/8/2017 và thi hành xong nghĩa vụ THADS.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhiều nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường nghiện hút. Do vậy, HĐXX cần thiết phải cách ly bị cáo TH ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5 Điều 249 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Trương Danh M1 là người TH khai đã bán ma túy cho TH, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác M1 số thuê bao 0367.621.984 đúng là do Trương Danh M1 đăng kí chính chủ, vào thời điểm 10 giờ 29 phút 05 giây ngày 03/4/2023 có 01 cuộc gọi đến từ số thuê bao 0335.705.339 của TH với thời lượng 04 giây. Cơ quan CSĐT đã cho TH nhận dạng M1 qua ảnh, kết quả TH nhận ra được đối tượng Trương Danh M1 là người đã bán ma túy cho mình vào ngày 03/4/2023. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Trương Danh M1 không chấp

hành giấy triệu tập của Cơ quan CSĐT, M1 không có mặt ở nhà, hiện chưa xác định được M1 đi đâu, làm gì. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết định tách tài liệu số 02 ngày 30/6/2023 để tiếp tục điều tra, xác M1, xử lý khi có căn cứ nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu phát mãi tài sản: 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim số 0335705339, tạm giữ của Nguyễn Văn TH (đây là chiếc điện thoại TH sử dụng để liên lạc mua ma túy với Trương Danh M1).

Trả lại cho chị Đoàn Thị Thanh H: 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc, BKS: 29V1-899.94, số khung: RLHJA3923NY50G521, số máy: JA39E-29GS405 (do Đoàn Thị Thanh H – con dâu TH đăng ký chủ sở hữu, chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn TH phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

2/ Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn TH 24(Hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 phong bì niêm phong tang vật (ma túy) mang tên Nguyễn Văn TH do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu phát mại tài sản: 01 chiếc điện thoại Nokia màu xanh đã cũ, số Imei số 357342089093798, bên trong có 01 sim điện thoại cũ.

Trả lại cho chị Đoàn Thị Thanh H: 01 xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc đã cũ, BKS: 29V1-899.94, số khung: RLHJA3923NY50G521, số máy: JA39E-29GS405, xe có 2 gương, 01 chìa khoá điện, xe không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được chất lượng xe.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 26/7/2023)

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn TH phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn TH có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Đoàn Thị Thanh H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- Công an huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

